

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Chủ đầu tư: Cục Cảnh sát quản lý tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự tại cộng đồng.

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm máy tính phục vụ triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành năm 2026.

- Nguồn kinh phí mua sắm: Kinh phí thường xuyên năm 2026.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 5 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng khối lượng hàng hóa được webform trên Hệ thống.

Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với phạm vi cung cấp với đầy đủ thông số kỹ thuật, model, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất, tình trạng mới 100%;

Tiêu chuẩn hàng hóa: Hàng hóa phải tuân thủ theo các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Các hàng hóa, thiết bị, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện đầy đủ chủng loại/ model / ký mã hiệu và thông số kỹ thuật của hàng hóa để có cơ sở đối chiếu với thông số dự thầu nhà thầu đã kê khai của chính hãng sản xuất (nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh khi được mời vào đối chiếu tài liệu).

Hàng chính hãng, đồng bộ (không dùng hàng lắp ráp) nguyên đai nguyên kiện, mới 100% và C.O, C.Q đối với hàng nhập khẩu (nếu có)

Thực hiện nghiệm thu hàng hoá trước khi đưa vào sử dụng. Chi phí phương tiện, đi lại cho việc khắc phục các sự cố hư hỏng các thiết bị, máy móc trong thời gian bảo hành nhà thầu tự chịu trách nhiệm. Nếu nhà thầu chậm trễ thực hiện việc sửa chữa mà không có lý do chính đáng được chủ đầu tư chấp nhận thì nhà thầu phải chịu mọi chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật kể cả chi phí quản lý mà chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng đã thuê một đơn vị khác thực hiện và không được khiếu nại bất cứ điều gì.

Cung cấp, lắp đặt thiết bị đảm bảo an toàn, chất lượng, kỹ mỹ thuật và tiến độ.

b. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể

TT	Tên thiết bị/Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy vi tính: Năm sản xuất: 2026 Khung máy: Tower, size 15L Bộ vi xử lý: Intel (R) Core(TM) i7-14700 (33MB; Up to 5.40GHz), Up to 5.40 GHz, hoặc tương đương Bộ nhớ trong (Ram Memory): $\geq 16\text{GB}$, 1x16GB DDR5 5600MHz; Hỗ trợ 2 khe cắm Ram, tổng dung lượng lên tới $\geq 64\text{GB}$ Ổ cứng: $\geq 1\text{TB}$ SSD M.2 2230 Hỗ trợ kết nối chuẩn M2 NVMe PCIe Kết nối không dây: Wi-Fi, Bluetooth, 1 x RJ45 Card đồ họa: Intel UHD Graphics 770, hoặc tương đương Bàn phím + chuột: Kèm bàn phím & chuột Cổng giao tiếp: Phía trước: ≥ 2 x USB 2.0 (480 Mbps) ports ≥ 1 x USB 3.2 Gen 1 (5 Gbps) Type-C® port ≥ 1 x USB 3.2 Gen 1 (5 Gbps) port ≥ 1 x global headset jack Màn hình. Năm sản xuất: 2026 Kích thước: ≥ 21.5 inch Kiểu dáng màn hình: Phẳng Tỉ lệ khung hình: 16:9 Công nghệ tấm nền: VA hoặc tương đương Phân giải điểm ảnh: FHD - 1920 x 1080	Bộ	31

1.3. Các yêu cầu khác

Stt	Tên thiết bị/Thông số kỹ thuật
1	Khung máy: Phía sau: ≥ 2 x full - height Gen3 PCIe x1 slot ≥ 1 M.2 2230/2280 slot for solid – state drive ≥ 1 full - height Gen3 PCIe x16 slots ≥ 1 M.2 2230/2280 slot for Wifi-Bluetooth combo card ≥ 1 x security-cable slot - OS: Windows 11 64 bit (bản quyền vĩnh viễn) hoặc tương đương. - Bàn phím và chuột có dây cùng thương hiệu với hãng máy tính. Màn hình: Độ sáng hiển thị: ≥ 250 cd/m² (typical) Tần số quét màn: ≥ 100 Hz Cổng kết nối: HDMI, VGA

Bảo hành: ≥ 1 năm, hỗ trợ chế độ thay thế linh kiện cho máy tính tại nơi sử dụng.
--

Yêu cầu nhà thầu phải có đầy đủ catalogue (có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt) tất cả các thiết bị kèm theo EHSDT: thông số kỹ thuật trong catalogue phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu.

** Đối với máy tính để bàn:*

- Đối với máy vi tính để bàn, sản phẩm phải đáp ứng các tiêu chí chung theo Thông tư số 40/2020/TT-BTTTT ngày 30/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông như sau:

+ Có tài liệu kỹ thuật và tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

+ Sản phẩm do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam sáng tạo hoặc thiết kế hoặc sản xuất tại Việt Nam. Việc sáng tạo, thiết kế được thể hiện thông qua bằng độc quyền sáng chế hoặc bằng độc quyền giải pháp hữu ích hoặc bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp hoặc các tài liệu khác chứng minh cho việc sáng tạo, thiết kế.

+ Sản phẩm phải bảo đảm an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin.

+ Sản phẩm đã công bố phù hợp với QCVN 118:2018/BTTTT và đã được công bố hợp quy đối với sản phẩm thuộc danh mục sản phẩm hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy (kèm tài liệu chứng minh) theo Thông tư 29/2025/TT-BKHCN ngày 13 tháng 11 năm 2025.

Có cam kết của Nhà sản xuất hoặc nhà phân phối chính thức tại Việt Nam về việc hỗ trợ đổi sản phẩm khác nếu sản phẩm không đáp ứng yêu cầu kiểm tra về an ninh, bảo mật theo đúng quy định của Bộ Công an đối với thiết bị Công nghệ thông tin. Các sản phẩm tham dự thầu phải có trung tâm bảo hành tại Việt Nam (Có tài liệu chứng minh).

*- Nhà thầu có đề xuất nội dung và phương thức bảo hành rõ ràng, hợp lý :
Nêu rõ nội dung, phương thức bảo hành, trách nhiệm, khắc phục sự cố, ... đảm bảo có mặt trong vòng 24 giờ kể từ khi chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng yêu cầu để thực hiện nghĩa vụ và cam kết 1 đổi 1 trong 3 tháng đầu đối với ổ cứng và màn hình máy tính bị lỗi kỹ thuật do nhà sản xuất (hàng hóa mới 100%, thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn) mà không được thu hồi ổ cứng cũ.*

Yêu cầu mức độ đáp ứng yêu cầu bảo hành:

- Nhà thầu có trình bày kế hoạch, quy trình, nội dung cung cấp dịch vụ bảo hành chính hãng.

- Nhà thầu phải cung cấp thông tin (số điện thoại, email,...) một đầu mối liên lạc chính và các đầu mối tại các cơ sở bảo hành để tiếp nhận các thông tin về việc bảo hành hàng hóa/thiết bị và khắc phục sự cố sớm nhất kể từ khi nhận được thông tin.

- Phương thức bảo hành từ hãng sản xuất bao gồm: onsite, từ xa-trực tuyến, qua web, email,...

- Nhà thầu phải thực hiện việc cập nhật phiên bản firmware ổn định nhất cho thiết bị trong thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn chính hãng (nếu Chủ đầu tư có yêu cầu).

- Quy trình xử lý sự cố:

+ Tiếp nhận thông tin về sự cố theo cơ chế: 8h làm việc/ngày và 5 ngày làm việc /tuần.

+ Thời gian nhà thầu/hãng sản xuất tiếp nhận thông tin để xử lý sự cố: kể từ khi nhận được thông báo của đơn vị sử dụng theo các phương thức (qua điện thoại hoặc email, ...) nhân viên bảo hành của nhà thầu/hãng sản xuất phải có mặt tại đơn vị sử dụng để khắc phục các hư hỏng, sự cố.

+ Trường hợp chậm quá thời gian quy định mà nhà thầu/hãng sản xuất không có mặt tại đơn vị sử dụng để khắc phục thì Chủ đầu tư có quyền thuê đơn vị thứ ba sửa chữa, mọi chi phí do nhà thầu chịu theo thực tế phát sinh.

+ Trường hợp sự cố không khắc phục được, phải thay thế linh kiện hoặc thiết bị, nhà thầu/hãng sản xuất phải thay thế trong thời gian không quá 05 ngày mọi chi phí liên quan do nhà thầu chịu.

- Các vật tư, linh kiện thay thế phải đảm bảo theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đúng chủng loại với thiết bị cần bảo hành.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm: Theo quy định hiện hành.